

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 02-8-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Bình

Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1- Trần Quang T-bc1, sinh năm 1991 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp AT, xã AMB, huyện U Minh Thượng, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Quang Ki và bà Nguyễn Thị S; vợ là Phạm Thị Th và có 02 người con sinh năm 2012 và sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2- Lâm Văn M-bc2, sinh năm 1988 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp AT, xã AMB, huyện U Minh Thượng, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lâm Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Á; vợ là Nguyễn Thị T Nguyên (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2004 (hiện đang sống cùng bị cáo; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

3- Phạm Công T-bc3, sinh năm 1986 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp AH, xã AMB, huyện U Minh Thượng, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Công H và bà Huỳnh Thị H; vợ là Nguyễn Thị Kiều Tr và có 02 người con sinh năm 2012 và sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

4- Phạm Văn T-bc4, sinh năm 1970 tại Vĩnh Thuận, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp TT A, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết); vợ là Trần Thị G và có 04 người con, nhỏ nhất sinh năm 2000 và lớn nhất sinh năm 1989; tiền sự: không; Tiền sự: 01 (Vào ngày 15 tháng 01 năm 2019 tham gia đánh bạc trái phép ăn tiền tại ấp TH, xã ĐH B, huyện An Minh, Kiên Giang bị Công an huyện An Minh bắt quả tang. Ngày 16 tháng 01 năm 2016, bị Công an huyện An Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP với số tiền là 1.500.000đồng), bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phạm Văn M-lq1, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp TT A, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt);

+ Nguyễn Văn S-lq2, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp TT A, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt);

+ Nguyễn Văn G-lq3, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp TT A, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt);

+ Lâm Hoàng H-lq4, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp TPĐ, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23 tháng 6 năm 2019, tại phần đất trồng của ông Lâm Hoàng H-lq4, thuộc ấp TPĐ, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2 đã đứng ra tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà

ăn tiền cho nhiều đối tượng tham gia. Theo đó, Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2, đứng ra tổ chức, cấp độ, cung cấp băng keo, cựa sắt, cân đồng hồ, thu tiền sâu (tiền huê hồng) và tiền đá biện, quyết định thắng thua cho các đối tượng khác cùng tham gia chơi.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2019 đã diễn ra tất cả 04 trận gà, đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi trận gà thứ 4 đang diễn ra thì bị Công an huyện An Minh bắt quả tang. Qua điều tra xác định có 01 trận gà các đối tượng tham gia đá với số tiền đủ định lượng để xử lý hình sự, đó là trận gà giữa con gà điều xanh của Phạm Văn M-lq1, do Phạm Văn T-bc4 đứng ra cấp độ, băng cựa và thả gà đá ăn thua với con gà xám cân nặng đồng ký của đối tượng tên Ng (Tên thường gọi là RH nhà ở Cà Mau) do Phạm Công T-bc3 băng cựa và thả gà, đá đồng số mỗi bên 2.200.000 đồng, hai bên là 4.400.000 đồng. Bên nhóm của T-bc4 còn có: Nguyễn Văn S-lq2, Nguyễn Văn G-lq3 và Phạm Văn M-lq1 tham gia đá số mỗi người 500.000 đồng. Trận gà này T-bc1 và M-bc2 làm trọng tài quyết định thắng thua cung cấp băng keo, cựa sắt, cân đồng hồ, thu tiền sâu (tiền huê hồng) 300.000 đồng và tiền đá biện 03% trên số tiền các bên tham gia. Khi các bên chuẩn bị thả gà thì những người đá số tải theo gà bên T-bc4 tăng lên 8.000.000 đồng, T-bc1 hỏi những người trên sân có ai đá theo bên gà của T-bc3 thả với số tiền trên không, lúc này Ng nói để Ng đá, nhưng T-bc1 thấy Ng là người lạ nên không đồng ý, lúc này T-bc3 biết Ng nên chịu trách nhiệm cầm số cho Ng để đá theo số tiền tải là 8.000.000 đồng, trong đó T-bc3 tham gia 500 ngàn đồng và một số người nữa cũng có tham gia nhưng T-bc3 không nhớ ai. Như vậy trong trận gà này mỗi bên tham gia số tiền là là 10.200.000 đồng, hai bên là 20.400.000 đồng. Khi đã thỏa thuận xong thì hai bên thả gà, đá qua đá lại một lúc thì gà bên gà của T-bc3 thả thua gà bên T-bc4, T-bc3 đứng ra gom tiền những người tham gia bên gà T-bc3 thả số tiền 10.200.000 đồng và đưa cho T-bc1, T-bc1 đưa lại cho những người đá số tải theo bên gà T-bc4. Bên gà T-bc4 thắng nhận được số tiền đá số chính là 1.900.000 đồng, trừ tiền sâu bên thắng 200.000 đồng và bên thua 100.000 đồng, T-bc4 chi lại cho G-lq3, M-lq1, S-lq2 mỗi người 450.000 đồng. Số tiền đá biện và tiền sâu M-bc2 và T-bc1 thu được trong trận gà này là 540.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Công T-bc3 thừa nhận có quen biết với M-bc2 và T-bc1 nên khi T-bc1 không đồng ý đá số tải với bên đối tượng Ng, T-bc3 đã đồng ý chịu trách nhiệm cầm số chính đá số tiền 2.200.000 đồng và số tải bên gà của Ng đá lên số tiền 8.000.000 đồng, trong đó T-bc3 đá theo số tải 500.000

đồng còn lại là những đối tượng khác không nhớ rõ là ai, mấy người, T-bc3 trực tiếp chịu trách nhiệm ăn thua (nhận, chung tiền) với T-bc1. Khi kết thúc trận gà, bên gà T-bc3 thả dùm đối tượng Ng thua nên T-bc3 là người trực tiếp gom số tiền cả sổ chính và sổ tải là 10.200.000 đồng của những người theo bên gà của Ng đưa qua chung cho T-bc1.

Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2 khai nhận đã đứng ra tổ chức đánh bạc trái phép với hình thức là đá gà ăn tiền từ đầu tháng 05 năm 2019 đến ngày 23 tháng 06 năm 2019 thì bị công an huyện An Minh bắt quả tang, trung bình mỗi tuần tổ chức 02 ngày, mỗi ngày đá ít nhất 01 trận và nhiều nhất là 04 trận mỗi trận thu tiền sâu (hoa hồng) số tiền là 300.000 đồng và thu tiền 03% trên tổng số tiền đá sổ tải, số tiền thu được T-bc1 và M-bc2 chia đôi. Riêng trong ngày bị bắt quả tang tổ chức được 04 trận, trận thứ nhất thu được tổng số tiền 450.000 đồng, trận thứ hai thu được số tiền 540.000 đồng, trận thứ ba thu được tổng số tiền 450.000 đồng, đến trận thứ 4 chưa kịp thu tiền sâu và hoa hồng thì bị bắt quả tang, như vậy tổng số tiền T-bc1 và M-bc2 thu được trong ngày 23 tháng 06 năm 2019 là 1.440.000 đồng.

Đối với Phạm Văn T-bc4, trong ngày 23 tháng 06 năm 2019 đã tham gia đá ăn thua 02 trận gà do T-bc1 và M-bc2 tổ chức, trận đầu thắng được số tiền là 450.000 đồng, nhưng trận sau thua hết số tiền là 500.000 đồng. Trước đó, vào ngày 15 tháng 01 năm 2019 Phạm Văn T-bc4 đã bị xử phạt hành chính về hành vi tham gia đánh bạc trái phép ăn tiền, tại ấp TH, xã ĐH B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, đến ngày 16 tháng 01 năm 2019 Công an huyện An Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị can T-bc4 về hành vi “đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26, Nghị Định 167/2013/NĐ-CP với số tiền là 1.500.000 đồng, T-bc4 đã nộp phạt xong. Như vậy, đến thời điểm bị bắt quả tang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, Phạm Văn T-bc4 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục vi phạm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ số vật chứng gồm: 04 (bốn) con gà trống đá (đã tiêu hủy xong); 02 (hai) cặp cựa bằng kim loại (sắt); 04 (bốn) cái vỏ sách đệm; 20 (hai chục) chiếc dép nhựa các loại; 06 (sáu) cuộn băng keo; 01 (một) cây cân đồng hồ loại 5kg. (Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự An Minh quản lý).

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSAM ngày 29-5-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2

về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Phạm Công T-bc3 và Phạm Văn T-bc4 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

- Kiểm sát viên kết luận

+ Bị cáo T-bc1, M-bc2 phạm tội tổ chức đánh bạc và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M-bc2, T-bc1 mỗi bị cáo từ 50 triệu đồng đến 60 triệu đồng.

+ Bị cáo T-bc4, T-bc3 phạm tội đánh bạc và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T-bc4 từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng, bị cáo T-bc3 từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy tang vật dùng để đánh bạc; Tịch thu số tiền thu lợi bất chính của Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2 có được khi thu tiền hoa hồng trong quá trình thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc trái phép tổng số tiền là 9.840.000 đồng, T-bc1 và M-bc2 mỗi người phải nộp 4.920.000 đồng. Tịch thu số tiền dùng để đánh bạc của Phạm Văn T-bc4 là 900.000 đồng.

- Bị cáo trình bày: Các bị cáo đều thừa nhận nội dung như Cáo trạng đã truy tố; thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên, không tranh luận gì.

- Người liên quan S-lq2, G-lq3 thống nhất nội dung cáo trạng; người liên quan M-lq1 xác định con gà không phải của anh M-lq1 và anh chưa nhận được quyết định xử lý vi phạm hành chính; anh H-lq4 xác định phần đất không phải là của anh mà của người cạp ranh.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đều xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hơn nữa mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 23 tháng 6 năm 2019, tại ấp Thạnh Phụng Đông, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2 đã đứng ra tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà ăn tiền cho nhiều đối tượng tham gia. Theo đó, T-bc1 và M-bc2, đứng ra tổ chức, cấp độ, cung cấp băng keo, cựa sắt, cân đồng hồ, thu tiền sâu (tiền huê hồng) và tiền đá biện, quyết định thắng thua cho các đối tượng khác cùng tham gia chơi. Trong ngày 23 tháng 6 năm 2019 đã diễn ra tất cả 04 trận gà, đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi trận gà thứ 4 đang diễn ra thì bị Công an huyện An Minh bắt quả tang. Trong đó có 01 trận gà các đối tượng tham gia đá với số tiền đủ định lượng để xử lý hình sự, đó là trận gà giữa con gà của Phạm Văn T-bc4 đứng ra cấp độ, băng cựa và thả gà đá ăn thua với con gà do Phạm Công T-bc3 băng cựa và thả gà, trận này đá đồng sỏ mỗi bên 2.200.000 đồng, hai bên là 4.400.000 đồng. Khi các bên chuẩn bị thả gà thì những người đá sỏ tải theo gà bên T-bc4 lên 8.000.000 đồng, lúc này T-bc3 chịu trách nhiệm cầm sỏ đá theo số tiền tải là 8.000.000 đồng, trong đó T-bc3 tham gia 500.000 đồng. Như vậy trong trận gà này mỗi bên tham gia số tiền là 10.200.000 đồng, hai bên là 20.400.000 đồng. Trận này bên gà của T-bc3 thả thua gà bên T-bc4, T-bc3 đứng ra gom tiền những người tham gia số tiền 10.200.000 đồng và đưa cho T-bc1, T-bc1 cầm tiền của T-bc3 đưa chung lại cho những người đá sỏ tải theo bên gà T-bc4. Số tiền đá biện và tiền sâu M-bc2 và T-bc1 thu được trong trận gà này là 540.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo T-bc1, M-bc2 đã có hành vi đứng ra tổ chức, cấp độ, cung cấp băng keo, cựa sắt, cân đồng hồ, thu tiền sâu (tiền huê hồng) và tiền đá biện, quyết định thắng thua cho các đối tượng khác cùng tham gia chơi; hình thức đánh bạc là đá gà. Trong ngày 23-6-2019 có trận gà do T-bc4 băng cựa, thả gà đá với gà do T-bc3 thả có số tiền đánh bạc là 20.400.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo T-bc1 và M-bc2 phạm tội tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo T-bc4 và bị cáo T-bc3 là người trực tiếp băng cựa, thả gà cho các bên. Số tiền đá của từng bên là 10.200.000 đồng. Trong đó bị cáo T-bc3 tham

gia chơi 500.000 đồng nhưng là người trực tiếp đứng ra chịu trách nhiệm, gom tiền bên gà của T-bc3 thả để chung tiền cho bên thắng nên T-bc3 chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm; bị cáo T-bc4 tham gia với số tiền 500.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 16-01-2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục vi phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo T-bc3 và bị cáo T-bc4 phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật

[5] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T-bc3, T-bc4 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đã tích cực sửa chữa lỗi lầm bằng việc đã nộp lại số tiền đánh bạc, số tiền thu lợi bất chính nên cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao về địa phương và gia đình quản lý, giáo dục là đủ răn đe. HĐXX thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình tiền là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng, Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

+ Công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 02 (hai) cặp cựa bằng kim loại (sắt); 04 (bốn) cái vỏ sách đệm; 20 (hai chục) chiếc dép nhựa các loại; 06 (sáu) cuộn băng keo; 01 (một) cây cân đồng hồ loại 5kg, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; (số tang vật này hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý).

+ Đối với số tiền Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2 có được khi thu tiền hoa hồng trong quá trình thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc trái phép tổng số tiền là 9.840.000 đồng, T-bc1 và M-bc2 mỗi người là 4.920.000 đồng; số tiền

Phạm Văn T-bc4 có được là 900.000 đồng. Đây là tiền dùng để đánh bạc và tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. (các số tiền trên các bị cáo đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

[8] Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đối với các đối tượng Hồ Văn K, Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Chí T, Lâm Văn Th, Thái Văn B, Biện Văn S, Trần Văn N, Dương Thành G, Trần Chí N, Võ Văn Đ, Nguyễn Văn S-lq2, Nguyễn Văn G-lq3, Nguyễn Thanh Tr, Trần Văn B, Trần Quang T, Nguyễn Hồng P đã có hành vi đánh bạc làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nhưng chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện An Minh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Đối với đối tượng tên Ng (RH) và các đối tượng khác có tham gia đánh bạc nhưng quá trình xác minh chưa xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể, các bị cáo cũng không nhớ rõ cụ thể đối tượng nào, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào xác định rõ, mời làm việc được và có cơ sở sẽ xử lý sau là đúng quy định. Riêng đối với Phạm Văn M-lq1 đề nghị cơ quan Công an tiếp tục thực hiện các thủ tục xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định (vì anh M-lq1 khai chưa nhận Quyết định xử phạt).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang T-bc1 và bị cáo Lâm Văn M-bc2 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

1.1- Căn điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang T-bc1 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

1.2- Căn điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Văn M-bc2 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

1.3- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Công T-bc3 và Phạm Văn T-bc4 phạm tội “Đánh bạc”

2.1- Căn khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Công T-bc3 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

2.1- Căn khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T-bc4 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2.3- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3- Về biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) cặp cửa bằng kim loại (sắt); 04 (bốn) cái vỏ sách đệm; 20 (hai chục) chiếc dép nhựa các loại; 06 (sáu) cuộn băng keo; 01 (một) cây cân đồng hồ loại 5kg, đã qua sử dụng, (số tang vật này hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý).

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: số tiền Trần Quang T-bc1 và Lâm Văn M-bc2 có được khi thu tiền hoa hồng trong quá trình thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc trái phép tổng số tiền là 9.840.000 đồng, buộc T-bc1 và M-bc2 mỗi người phải nộp là 4.920.000 đồng; số tiền Phạm Văn T-bc4 có được là 900.000 đồng. (Các bị cáo T-bc1, M-bc2, T-bc4 đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh tại các biên lai thu tiền số 09536, 09537 và 09540).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T-bc1, M-bc2, T-bc4, T-bc3 mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 02-8-2020).

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an tỉnh, huyện;
- UBND xã ĐT, AM;
- UBND xã AMB, UMT;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Chí Công